

Số: 1045 /KH-UBND

Tây Ninh, ngày 28 tháng 3 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Căn cứ Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 24/9/2024 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh phê duyệt Đề án thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

- Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Làm cơ sở triển khai thực hiện cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn đảm bảo theo quy định Luật Khoáng sản.

- Đảm bảo nguồn cung ứng khoáng sản xây dựng thông thường phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhất là dự án, công trình trọng điểm đã và đang chuẩn bị triển khai.

- Đảm bảo sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, đáp ứng tối đa nhu cầu nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung và từng địa phương cho các giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao nghiêm túc tổ chức triển khai có hiệu quả Đề án được duyệt và nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Kế hoạch thực hiện

a) Năm 2025:

- Kiểm tra, theo dõi việc khai thác của các giấy phép khai thác đang hoạt động khai thác bảo đảm thực hiện đúng theo giấy phép (công suất, trữ lượng khai thác) đáp ứng được nhu cầu thị trường, tránh việc đầu cơ, găm hàng.

- Hoàn thiện, đồng bộ các hồ sơ trình tự, thủ tục về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, phê duyệt khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản, ban hành kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường năm 2025 và chuẩn bị các thủ tục, kế hoạch phục vụ cho giai đoạn 2026-2030.

- Thực hiện các thủ tục tiếp theo quy trình cấp phép hoạt động khoáng sản đối với các điểm mỏ đã tiếp nhận hồ sơ, đã có chủ trương cấp phép thăm dò thuộc khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Phê duyệt phương án, tổ chức thí điểm đấu giá quyền khai thác khoáng sản (cát xây dựng, vật liệu san lấp) qua đó đánh giá, tổng kết rút kinh nghiệm để triển khai cho giai đoạn 2026-2030.

- Triển khai công tác thu hồi đất, đền bù giải phóng mặt bằng và lập hồ sơ khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường cung ứng cho các dự án, công trình trọng điểm, trong đó triển khai thực hiện ngay để phục vụ cho dự án đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài đã được Quốc hội¹ cho phép áp dụng theo cơ chế đặc thù.

b) Giai đoạn 2026-2030:

- Tiếp tục kiểm tra, theo dõi việc khai thác của các giấy phép còn thời hạn khai thác.

- Hằng năm, xây dựng kế hoạch và tổ chức đấu giá quyền khai thác đảm bảo cung ứng cho các công trình, dự án trong và ngoài khu vực công, nhất là các dự án, công trình trọng điểm của tỉnh, trong đó thực hiện theo thứ tự ưu tiên khai thác tại những khu vực gần các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh đang và dự kiến triển khai.

- Thực hiện các thủ tục cấp phép hoạt động khoáng sản làm vật liệu xây dựng, tổ chức và quản lý hoạt động khai thác đảm bảo tuân thủ theo quy định.

c) Tầm nhìn đến năm 2050:

Tổ chức rà soát tổng kết, tiến hành điều tra, thu thập, phân tích nhu cầu sử dụng, khoanh định các khu vực khoáng sản làm vật liệu xây dựng cho giai đoạn 2031-2050 và triển khai các phương án cấp phép khai thác phù hợp theo quy định pháp luật về khoáng sản, để đảm bảo cung ứng cho các dự án, công trình, nhu cầu

¹ Nghị quyết số 106/2023/NQ-QH ngày 28/11/2023 của Quốc hội về thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ.

xã hội phù hợp tình hình phát triển kinh tế xã hội tỉnh, các địa phương và tuân thủ quy hoạch tỉnh được duyệt.

2. Nhu cầu sử dụng đất, mặt nước

Dự kiến tổng nhu cầu sử dụng đất, mặt nước cần thiết phục vụ cho quá trình khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh khoảng 4.845,99 ha, trong đó: các khu vực đang hoạt động khai thác 1.118,68 ha.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các sở ban ngành, các địa phương, các tổ chức và cá nhân có liên quan triển khai thực hiện các giải pháp được đề ra tại khoản 1 Mục III Điều 1 Quyết định số 1782/QĐ-UBND ngày 24/9/2024 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Công khai quy trình, thủ tục cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản, quy trình, thủ tục thực hiện đấu giá, không đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

3. Đối với các điểm mỏ thuộc khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải xác định khu vực, vị trí cung cấp vật liệu xây dựng cụ thể đảm bảo theo quy định pháp luật về khoáng sản và đưa vào nội dung cấp giấy phép khai thác, phải kiểm soát chặt chẽ về giá và sản lượng đưa vào công trình, dự án.

4. Đối với các điểm mỏ mới nằm trong khu vực đấu giá (bao gồm khu vực không phải đất do Nhà nước quản lý) thì tổ chức thực hiện quy trình đấu giá, đấu thầu như các dự án đầu tư (trong đó yêu cầu các đơn vị trúng đấu giá phải đảm bảo cung cấp các dự án phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các địa phương khi có yêu cầu; đảm bảo kiểm soát chặt chẽ về giá theo quy định).

5. Xem xét thu hồi giấy phép khai thác đối với những trường hợp tái phạm, không khắc phục những vi phạm theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước đúng quy định pháp luật. Các tổ chức hoạt động khoáng sản thực hiện nghiêm quy định về chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng về kế hoạch, sản lượng khai thác và thực hiện theo dõi, thống kê, lưu trữ sổ sách, chứng từ, tài liệu về sản lượng khoáng sản khai thác tại khu vực mỏ; thực hiện lắp đặt trạm cân, camera giám sát theo quy định.

6. Đối với những mỏ đã hết thời hạn khai thác nhưng vẫn chưa đóng cửa mỏ, phải có giải pháp xử lý triệt để, yêu cầu phải thực hiện đóng cửa mỏ ngay theo quy định pháp luật. Trường hợp chủ đầu tư xin cấp phép thăm dò, khai thác điểm mỏ mới nhưng điểm mỏ cũ chưa thực hiện đóng cửa mỏ theo quy định thì bắt buộc phải thực hiện đóng cửa mỏ cũ xong, bảo đảm nghiêm thu đúng quy định, đạt yêu cầu thì mới tiếp tục xem xét thực hiện các thủ tục đối với điểm mỏ mới.

7. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu hoạt động khoáng sản liên thông từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã: bao gồm dữ liệu từ quy hoạch, đấu giá, giấy phép, tài

chính, kết quả thanh, kiểm tra, đóng cửa mỏ,...; hệ thống camera giám sát, định vị hành trình để kết nối dữ liệu đến Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm giám sát điều hành kinh tế xã hội tỉnh để thực hiện giám sát thường xuyên và chỉ đạo điều hành. Đầu tư trang thiết bị chuyên dùng để đảm bảo các điều kiện cần thiết phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản.

8. Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu cho lãnh đạo, cán bộ, công chức phụ trách lĩnh vực khoáng sản ở cấp huyện, cấp xã về những quy định, cách thức thực hiện trong quản lý, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho các tổ chức, cá nhân hoạt động khoáng sản và người dân địa phương nơi có khoáng sản.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được phân công tại khoản 2 Mục III Điều 1 Quyết định số 1782/QĐ-UBND.

2. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Đề án và Kế hoạch này.

b) Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường hằng năm; thời gian thực hiện: quý IV hằng năm.

c) Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra về vệ sinh lao động trong hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng; thẩm định hoặc cho ý kiến đối với dự án khai thác chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo quy định phân cấp; thời gian thực hiện: thường xuyên.

d) Tăng cường công tác quản lý các bến bãi tập kết cát, sỏi lòng sông; phối hợp các đơn vị liên quan thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra để chấn chỉnh tình trạng lập bến bãi tập kết cát, sỏi lòng sông trái phép.

đ) Phối hợp các cơ quan trong việc kiểm tra, quản lý các phương tiện, chủ phương tiện sử dụng phương tiện vi phạm quá khổ, quá tải trọng cho phép, vận chuyển cát, sỏi, đất san lấp trái phép không rõ nguồn gốc xuất xứ hợp pháp theo quy định; thời gian thực hiện: thường xuyên.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Hướng dẫn và công khai rộng rãi quy trình, thủ tục cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản, quy trình, thủ tục thực hiện đấu giá, không đấu giá quyền khai thác khoáng sản; thời gian thực hiện: tháng 4/2025.

b) Tham mưu UBND tỉnh thực hiện các trình tự thủ tục đất đai (thu hồi đất, đền bù giải phóng mặt bằng), đấu giá quyền khai thác khoáng sản, cấp phép khai thác khoáng sản các khu vực/điểm mỏ đã được khoanh định phục vụ các dự án/công trình trọng điểm chuẩn bị triển khai trong thời gian tới; thời gian thực hiện: quý II/2025.

c) Tham mưu UBND tỉnh các hồ sơ, thủ tục khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng theo cơ chế đặc thù đảm bảo tiến độ cung ứng vật liệu xây dựng phục vụ dự án đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài; thời gian thực hiện: tháng 5/2025.

d) Tham mưu UBND tỉnh khoanh định khu vực không đấu quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và ban hành tiêu chí quản lý đối với các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản; trong đó phải xác định khu vực, vị trí cung cấp vật liệu xây dựng đảm bảo theo quy định pháp luật về khoáng sản và đưa vào nội dung cấp giấy phép khai thác, phải kiểm soát chặt chẽ về giá và sản lượng đưa vào công trình, dự án; thời gian thực hiện: quý II/2025.

đ) Tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện “Điều chỉnh khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh”; thời gian thực hiện hoàn thành: quý III/2025.

e) Tham mưu UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản hằng năm; thời gian thực hiện:

- Quý II/2025 đối với kế hoạch năm 2025.

- Quý IV/2025 đối với kế hoạch năm 2026 và quý IV hằng năm đối với các năm tiếp theo giai đoạn 2026-2030.

g) Rà soát tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 2035/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh; thời gian thực hiện: quý II/2025.

h) Tham mưu UBND tỉnh tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản (cát xây dựng, vật liệu san lấp) qua đó đánh giá, tổng kết rút kinh nghiệm để triển khai cho giai đoạn 2026-2030; thời gian thực hiện: quý II/2025.

k) Tham mưu UBND tỉnh giải pháp xử lý triệt để đối với những mỏ đã hết thời hạn khai thác nhưng vẫn chưa đóng cửa mỏ, phải thực hiện đóng cửa mỏ ngay theo quy định pháp luật; thời gian thực hiện: quý II/2025.

l) Thường xuyên rà soát, đánh giá các tổ chức, cá nhân đã được cấp phép khai thác về mức độ tuân thủ pháp luật, khai thác không hiệu quả, không chú trọng công tác an toàn, vệ sinh lao động trong khai thác, chế biến khoáng sản, công tác bảo vệ giảm thiểu ô nhiễm, phục hồi môi trường, ảnh hưởng đến cảnh quan, danh lam thắng cảnh để chấn chỉnh hoặc thu hồi giấy phép nếu có tình vi phạm.

m) Thanh tra, kiểm tra, giám sát thường xuyên và đột xuất sau cấp phép khai thác khoáng sản để đảm bảo kịp thời phát hiện chấn chỉnh những sai sót và xử lý nghiêm túc vi phạm trong công tác này; phối hợp cơ quan tài chính đầu tư trang thiết bị chuyên dùng để đảm bảo các điều kiện cần thiết cho đơn vị và các địa phương phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định.

n) Tuyên truyền, tổ chức tập huấn chuyên sâu cho lãnh đạo, cán bộ, công chức phụ trách lĩnh vực khoáng sản ở cấp huyện, cấp xã về những quy định, cách thức thực hiện trong quản lý, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm trong quản lý nhà nước về khoáng sản; thời gian thực hiện: trong năm 2025 và thường xuyên.

4. Sở Tài chính

a) Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định (nếu có).

b) Tham mưu UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đầu tư (nếu có) các dự án khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đảm bảo theo quy hoạch, đề án được duyệt và Kế hoạch này. Việc thẩm định bảo đảm chặt chẽ, đúng tiêu chí, điều kiện và không vượt tổng công suất, chỉ tiêu chung đề án, kế hoạch được duyệt và chỉ tiêu đối với từng địa phương đã đề ra.

5. Sở Nội vụ

Phối hợp với cơ quan liên quan hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia an toàn lao động trong khai thác và chế biến đá đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khai thác, chế biến đá thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

6. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan trong công tác quản lý hoạt động vật liệu nổ công nghiệp để thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, công tác an toàn, vệ sinh lao động trong công tác khai thác và chế biến khoáng sản đảm bảo theo quy định; thời gian thực hiện: thường xuyên.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm hoạt động vận chuyển, mua bán khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không có nguồn gốc, hóa đơn, chứng từ hợp pháp; kiểm tra việc niêm yết giá tại nơi sản xuất và giá bán ra ngoài thị trường của các cơ sở khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng; thời gian thực hiện: thường xuyên.

7. Công an tỉnh

a) Tăng cường công tác nắm tình hình, kiểm tra hoạt động khoáng sản trên địa bàn; kiên quyết đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật về hoạt động khoáng sản, môi trường, ... nhất là các biểu hiện về “lợi ích nhóm”, lợi dụng chức

vụ, quyền hạn cấu kết với tổ chức, cá nhân để trục lợi, tiêu cực tham nhũng từ hoạt động khoáng sản; kiến nghị UBND tỉnh xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; thời gian thực hiện: thường xuyên.

b) Thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các phương tiện, chủ phương tiện sử dụng phương tiện vi phạm quá khổ, quá tải trọng cho phép, vận chuyển cát, sỏi, đất san lấp trái phép không rõ nguồn gốc xuất xứ hợp pháp theo quy định; thời gian thực hiện: thường xuyên.

8. Đề nghị Chi cục Thuế khu vực XVI

Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng tỉnh thường xuyên kiểm tra, thanh tra, rà soát, theo dõi, tính toán, đánh giá việc kê khai nộp thuế của các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để thu đúng, thu đủ, không để sót về nghĩa vụ tài chính, không để thất thoát kinh phí đối với Nhà nước trong hoạt động khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng; phải so sánh với trữ lượng, công suất đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép tránh gây thất thu thuế, thất thoát nguồn tài nguyên khoáng sản; thời gian thực hiện: thường xuyên.

9. UBND các huyện, thị xã, thành phố

a) Tổng hợp nhu cầu sử dụng, khối lượng vật liệu xây dựng cho các công trình, dự án trong và ngoài khu vực công do địa phương quản lý gửi Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch, xem xét cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng hằng năm cho phù hợp với thực tế; thời gian thực hiện: 31/10 hằng năm.

b) Rà soát, cập nhật chỉ tiêu đất sử dụng khoáng sản trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hằng năm làm cơ sở Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu cấp phép hoạt động khoáng sản theo quy định.

c) Căn cứ đề án, kế hoạch được duyệt xây dựng kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện làm cơ sở phục vụ công tác quản lý hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn quản lý.

d) Yêu cầu các đơn vị khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng tại địa phương thực hiện việc kê khai giá, niêm yết giá, đảm bảo cạnh tranh lành mạnh, ổn định thị trường, nâng cao quyền lợi và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức người tiêu dùng hoạt động trong lĩnh vực xây dựng. Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước liên quan khảo sát, điều tra, thống kê, dự báo, điều phối các nguồn vật liệu xây dựng, đảm bảo cân đối khả năng cung - cầu, đáp ứng đủ nhu cầu về vật liệu xây dựng phục vụ cho các dự án trên địa bàn.

đ) Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác cấp phép hoạt động khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đảm bảo nguồn cung cho các dự án/công trình xây dựng của tỉnh, của địa phương mình và các địa phương

lân cận (thành phố Tây Ninh, thị xã Hòa Thành) phù hợp theo đề án, kế hoạch được duyệt.

e) Tổ chức quản lý và bảo vệ tài nguyên khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường chưa khai thác trên địa bàn, ngăn ngừa tình trạng khai thác trái phép khoáng sản, đảm bảo môi trường, an toàn lao động, vệ sinh lao động và an ninh trật tự tại các khu vực quy hoạch khoáng sản theo quy định.

g) Tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên và đột xuất việc khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn để đảm bảo kịp thời phát hiện báo cáo có thẩm quyền chấn chỉnh những sai sót và xử lý nghiêm túc các vi phạm trong công tác này; thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thăm dò, khai thác, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác theo thẩm quyền.

10. Các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành và khu vực

a) Rà soát hồ sơ khảo sát vật liệu xây dựng của các dự án giao thông để kịp thời bổ sung, điều chỉnh bảo đảm đủ nguồn và công suất khai thác vật liệu san lấp cho nhu cầu của dự án.

b) Trong quá trình lập hồ sơ thiết kế, dự toán công trình đề nghị phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, các đơn vị liên quan đối với dự án/công trình do tỉnh quản lý (Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị, Phòng Nông nghiệp và Môi trường đối với dự án/công trình do cấp huyện quản lý) khảo sát thực tế đánh giá đầy đủ thông tin các mỏ khai thác khoáng sản đã, đang dự kiến cấp phép khai thác để đảm bảo nguồn vật liệu cung ứng, giá bán đưa vào dự án khả thi.

c) Tổng hợp nhu cầu sử dụng, khối lượng vật liệu xây dựng cho các công trình, dự án do đơn vị được giao làm chủ đầu tư gửi Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch, xem xét cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng hằng năm cho phù hợp với thực tế; thời gian thực hiện: 31/10 hằng năm.

11. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong hoạt động khoáng sản

a) Thực hiện nghiêm quy định về chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng (kỳ báo cáo được tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12 của năm báo cáo) gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 01/02 hằng năm hoặc báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động khoáng sản theo yêu cầu và đồng gửi UBND cấp huyện nơi được cấp phép khai thác để địa phương hỗ trợ theo dõi, nắm bắt tình hình khai thác tại địa phương.

b) Trong quá trình khai thác khoáng sản, phải áp dụng công nghệ đã được thẩm định, chấp nhận phù hợp với quy mô, đặc điểm từng mỏ, loại khoáng sản; thực hiện an toàn lao động, vệ sinh lao động và các biện pháp bảo vệ môi trường;

nếu phát hiện khoáng sản mới phải báo cáo kịp thời về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện đảm bảo nội báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 12 hằng năm) gửi về Sở Xây dựng tổng hợp.

2. Giao Sở Xây dựng theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này và định kỳ hằng năm báo cáo UBND tỉnh kết quả theo quy định (trước ngày 25 tháng 12 hằng năm).

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, đề nghị Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.
- LĐVP-CVK;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.
- Công an tỉnh;
- Bộ CHQS tỉnh;
- Chi cục thuế KV XVI;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH,
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Chiến